## BÀI 10: GIẢI THUẬT SẮP XẾP NÂNG CAO

### Bài 1: Sắp xếp phân đoạn – Quick sort

Bài toán:

Cho dãy số nguyên  $x = \{34, 14, 24, 54, 84, 64, 94, 74, 04\}$ Yêu cầu:

- Mô tả quá trình sắp xếp dãy số nguyên x theo chiều giảm dần bằng phương pháp sắp xếp PHÂN ĐOẠN.
- Thiết kế giải thuật sắp xếp.
- Cài đặt chương trình ứng dụng.

#### Hướng dẫn thực hành

- Mô tả quá trình sắp xếp phân đoạn

	x[0]	x[1]	x[2]	x[3]	x[4]	x[5]	x[6]	x[7]	x[8]
	[34	14	24	54	84	64	94	74	04
	[34	14	24	54	<u>04</u>	64	<u>74</u>	94	<u>84</u>
	[34	14	24	<u>04</u> ]	<u>54</u>	64	74	[84]	[94]
	<u>04</u> ]	[14]	24	<u>34</u> ]	[54]	[64]	[74]		
			[24]	[34]					
K.Quả	04	14	24	34	54	64	74	84	94

- Giải thuật sắp xếp phân đoạn

```
void quick_sort(int x[], int left, int right){
   if (left < right) {
      int k = (left + right) / 2, t = x[k];
      int i = left, j = right;
      do{
       while (x[i] < t) i = i + 1;
       while (x[j] > t) j = j - 1;
      if (i <= j) {
      int tg = x[i];
       x[i] = x[j]; x[j] = tg;
      i = i+1; j = j-1;
   }</pre>
```

```
while (i <= j);
    quick_sort(x, left, j);
    quick_sort(x, i, right);
}

- Úng dụng giải thuật
int main(){
    int x[9] = {34, 14, 24, 54, 84, 64, 94, 74, 04};
    quick_sort(x, 0, 8);
    for(int i = 0; i < 9; i++)
        cout<<x[i]<<" ";
    return 0;
}</pre>
```

## Bài 2: Sắp xếp vun đồng – Heap sort

Bài toán: Cho dãy số nguyên  $x = \{14, 24, 54, 84, 64, 94, 74\}$ Yêu cầu:

- Mô tả quá trình sắp xếp dãy số nguyên x theo chiều giảm dần bằng phương pháp sắp xếp vun đống.
- Thiết kế giải thuật sắp xếp.
- Cài đặt chương trình ứng dụng.

## Hướng dẫn thực hành

- Mô tả quá trình sắp xếp

Lượt vun đồng thứ nhất

	x[0]	x[1]	x[2]	x[3]	x[4]	x[5]	x[6]	x[7]	x[8]
	34	14	24	<u>54</u>	84	64	94	<u>74</u>	<u>04</u>
	34	14	<u>24</u>	74	84	<u>64</u>	<u>94</u>	54	04
Lần 1	34	<u>14</u>	94	<u>74</u>	<u>84</u>	64	24	54	04
Lanı	<u>34</u>	<u>84</u>	<u>94</u>	74	14	64	24	54	04
	94	84	<u>34</u>	74	14	<u>64</u>	<u>24</u>	54	04
	<u>94</u>	84	64	74	14	34	24	54	<u>04</u>
Đổi chỗ	04	84	64	74	14	34	24	54	94
phần tử đầu và									
cuối									

Lượt vun đồng thứ hai

	x[0]	x[1]	x[2]	x[3]	x[4]	x[5]	x[6]	x[7]	x[8]
	<u>04</u>	<u>84</u>	<u>64</u>	74	14	34	24	54	94)
Lần	84	<u>04</u>	64	<u>74</u>	<u>14</u>	34	24	54	
Lần 2	84	<u>74</u>	64	<u>04</u>	14	34	24	<u>54</u>	
	<u>84</u>	74	64	54	14	34	24	<u>04</u>	
Đổi chỗ	04	74	64	54	14	34	24	84)	
phần tử đầu và cuối									

# Lượt vun đồng thứ ba

	x[0]	x[1]	x[2]	x[3]	x[4]	x[5]	x[6]	x[7]	x[8]
	<u>04</u>	<u>74</u>	<u>64</u>	54	14	34	24	84	94
Lần 3	74	<u>04</u>	64	<u>54</u>	<u>14</u>	34	24		
	<u>74</u>	54	64	04	14	34	<u>24</u>		
Đổi chỗ	24	54	64	04	14	34	(74)		
phần tử đầu và cuối									

# Lượt vun đồng thứ tư

	x[0]	x[1]	x[2]	x[3]	x[4]	x[5]	x[6]	x[7]	x[8]
	<u>24</u>	<u>54</u>	<u>64</u>	04	14	34	74	84	94
Lần 4	64	54	<u>24</u>	04	14	<u>34</u>			
	<u>64</u>	54	34	04	14	<u>24</u>			
Đổi chỗ	24	54	34	04	14	64)			
phần tử đầu và cuối									

# Lượt vun đống thứ năm

	x[0]	x[1]	x[2]	x[3]	x[4]	x[5]	x[6]	x[7]	x[8]
	<u>24</u>	<u>54</u>	<u>34</u>	04	14	64	74	84	94
Lần 5	54	<u>24</u>	34	<u>04</u>	<u>14</u>				
	<u>54</u>	24	34	04	<u>14</u>				
Đổi chỗ	14	24	34	04	(54)				
phần tử đầu và cuối									

Lượt vun đồng thứ sáu

	x[0]	x[1]	x[2]	x[3]	x[4]	x[5]	x[6]	x[7]	x[8]
Lần 6	<u>14</u>	<u>24</u>	<u>34</u>	04	54	64	74	84	94
	<u>34</u>	24	14	<u>04</u>					
Đổi chỗ phần tử đầu và cuối	04	24	14	(34)					

# Lượt vun đống thứ bảy

	x[0]	x[1]	x[2]	x[3]	x[4]	x[5]	x[6]	x[7]	x[8]
Lần 7	<u>04</u>	<u>24</u>	<u>14</u>	34	54	64	74	84	94
	<u>24</u>	04	<u>14</u>						
Đổi chỗ	14	04	(24)						
phần tử đầu và cuối									

# Lượt vun đống thứ tám

	x[0]	x[1]	x[2]	x[3]	x[4]	x[5]	x[6]	x[7]	x[8]
Lần 8	<u>14</u>	<u>04</u>	24	34	54	64	74	84	94
Lan 8	14	04							
Đổi chỗ	04	14)							
phần tử đầu và									
cuối									
K.Quả	04	14	24	34	54	64	74	84	94

# Giải thuật sắp xếp vun đồng

# 1. Vun đống cho một nút

```
2. Tạo đống đầu tiên
    void tao_dong_dau_tien(int x[], int n)
{
        for (int k = n/2 - 1; k >= 0; k--)
            vun_dong(x, k, n);
}

3. Giải thuật sắp xếp vun đống
    void heapSort(int x[], int n)
{
        tao_dong_dau_tien (x, n);
        for (int i = n; i >= 2; i--)
        {
            int tg = x[0];
            x[0] = x[i-1];
            x[i-1] = tg;
}
```

vun dong(x, 0, i-1);

#### Bài 3: Sắp xếp trộn – Merge sort

}

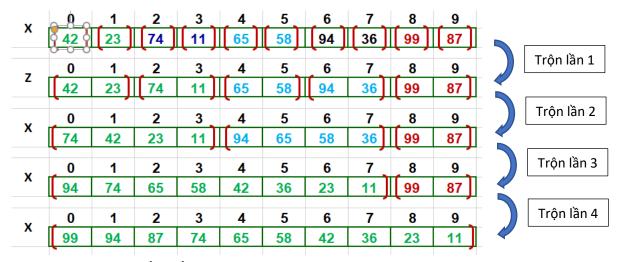
Bài toán:

Cho dãy số nguyên  $x = \{42, 23, 74, 11, 65, 58, 94, 36, 99, 87\}$ Yêu cầu:

- Mô tả quá trình sắp xếp dãy số nguyên x theo chiều giảm dần bằng phương pháp sắp xếp trộn.
- Thiết kế giải thuật sắp xếp.
- Cài đặt chương trình ứng dụng.

## Hướng dẫn

1. Mô tả quá trình sắp xếp



## 2. Giải thuật sắp xếp trộn

//Z là dãy chứa dãy X sau khi trộn các cặp vệt

Trộn hai vệt thành một vệt:

```
void merge(int *X,int bt1,int w1,int bt2,int w2,int *Z)
{
//bt1, bt2: là vị trí biên trái của hai vệt, w1, w2 là độ dài của hai vệt
     int i = bt1, j = bt2, bp1 = bt1 + w1 - 1;
     int bp2 = bt2 + w2 - 1, k = bt1;
//bp1, bp2 là biên phải của hai vệt, k là biên trái của vệt mới trên Z
     while (i <= bp1 && j <= bp2) {
          if (X[i] < X[j]) {
               Z[k] = X[i]; i++; k++;
          }
          else {
               Z[k] = X[j]; j++; k++;
          }
     while (i \leq bp1) {
          Z[k] = X[i]; i++; k++;
     while (j \le bp2) {
          Z[k] = X[j]; j++; k++;
     }
}
Trộn các cặp vệt trên dãy X, chuyển sang dãy Z
void mergePass (int X[],int n,int K,int Z[]) {
```

```
//1. Khởi tao các giá tri ban đầu
     int cv = n / (2 * K); //S \hat{o} c \tilde{q} p v \hat{e} t
     int s = 2 * K * cv; //Số pt có cặp độ dài K
     int r = n - s; //Số pt lẻ cặp
//2. Trộn từng cặp vệt
     for (int j = 1; j \le cv; j++) {
    b1 = (2 * j - 2) * K; //biên trái của vệt thứ nhất
         merge(X, b1, K, b1 + K, K, \mathbb{Z});
     }
//3. Chỉ còn một vệt
     if (r \le K)
          for (int j=0; j < r; j++) {
               Z[s + j] = X[s + j];
//4. Còn hai vêt nhưng một vệt có đô dài nhỏ hơn K
     else merge(X, S, K, S + K, r - K, Z);
Giải thuật sắp xếp trộn
void mergeSort (int X[], int n)
//1. Khởi tạo số phần tử trong một vệt
     int K = 1;
//2. Sắp xếp trộn
     while (K < n)
     //Trộn và chuyển các phần tử vào dãy Z
          mergePass(X, n, K, Z);
     //Trộn và chuyển các phần tử trở lại dãy X
         mergePass(Z, n, 2 * K, X);
         K = K * 4;
     }
```

# Bài 4: Ứng dụng sắp xếp danh sách

Yêu cầu:

- Tạo một danh sách học sinh, mỗi học sinh gồm các thông tin: họ và tên, giới tính, năm sinh, điểm tổng kết.
- Sử dụng giải thuật sắp xếp phân đoạn để sắp xếp danh sách theo tên với thứ tự từ điển. Hiển thị danh sách được sắp xếp.
- Sử dụng giải thuật sắp xếp vun đồng để sắp xếp danh sách theo thứ tự giảm dần của năm sinh. Hiển thị danh sách được sắp xếp.
- Sử dụng giải thuật sắp xếp trộn để sắp xếp danh sách theo thứ tự tăng dần của điểm tổng kết. Hiển thị danh sách được sắp xếp.

## BÀI TẬP VỀ NHÀ

## Bài 1: Sắp xếp phân đoạn – Quick sort

Bài toán: Cho dãy từ {John, Try, Thor, Zil, Adam, Dany, Milk} Yêu cầu:

- Mô tả quá trình sắp xếp dãy từ trên theo thứ tự từ điển bằng phương pháp sắp xếp phân đoạn.
- Thiết kế giải thuật sắp xếp
- Cài đặt chương trình ứng dụng.

# Bài 2: Sắp xếp vun đồng – Heap sort

Bài toán: Cho dãy từ {John, Cool, Bee, Try, Thor, Zil, Adam } Yêu cầu:

- Mô tả quá trình sắp xếp dãy từ trên theo thứ tự từ điển bằng phương pháp sắp xếp lựa chọn.
- Thiết kế giải thuật sắp xếp.
- Cài đặt chương trình ứng dụng.

## Bài 3: Sắp xếp trộn – Merge sort

Bài toán: Cho dãy từ {John, Cool, Bee, Try, Thor, Zil, Adam, Dany, Milk} Yêu cầu:

- Mô tả quá trình sắp xếp dãy từ trên theo thứ tự từ điển bằng phương pháp sắp xếp chèn.
- Thiết kế giải thuật sắp xếp.
- Cài đặt chương trình ứng dụng.